

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà: Ông Bùi Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T, sinh năm 1988 tại T. Nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Hoàng Thị Tuyết C (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Tại Bản án số 129/2018/HSST ngày 22/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ”; bị tạm giữ ngày 24/11/2020; tạm giam ngày 30/11/2020; có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Trần Văn L; nơi cư trú: Số 6/111/96 C, phường D Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 45 phút ngày 24/11/2020, Lưu Văn H, sinh năm 1984; trú quán: X, xã Vũ Vân, huyện V, tỉnh Thái Bình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 88H1- 009.64 chở Nguyễn Việt T trên tuyến đường Hồ Sen- Cầu Rào II. Khi đến khu vực nhà số 6/111/96 đường Chợ Hàng, T phát hiện thấy 01 bộ giàn giáo dùng trong xây dựng của ông Trần Văn L, sinh năm 1956; trú quán: Số 6/111/96 Chợ Hàng, phường Dư Hàng kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để ở khu vực đóng cát trước cửa nhà, không có người trông coi. T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và bảo H dừng xe ngay sát vỉa hè để lấy bộ giàn giáo mang bán, H đồng ý. Sau đó, T xuống xe bê bộ giàn giáo Tiếp lên xe còn H điều khiển xe chở T cùng bộ giàn giáo. Khi cả hai đang trên đường tìm chỗ bán bộ giàn giáo thì bị tổ công tác Công an quận Lê Chân đang làm nhiệm vụ tại khu vực cầu vượt Lạch Tray kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng. T và H được đưa về trụ sở Công an phường Dư Hàng Kênh xử lý.

Bản kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 117/KL-ĐGTTTHS ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản Quận Lê Chân kết luận: bộ giàn giáo dùng trong xây dựng đã qua sử dụng mà T và H chiếm đoạt trị giá còn lại là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

Tại cơ quan điều tra, Lưu văn H và Nguyễn Việt T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Tại cơ quan điều tra ông Trần Văn L trình bày: Tại thời điểm bị mất tài sản và sau khi xảy ra sự việc ông đã đến ngay cơ quan Công an trình báo. Đến nay ông L đã nhận lại bộ giàn giáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSLC ngày 26/01/2021 Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt 01 bộ giàn giáo của ông L như đã khai tại Cơ quan điều tra và cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Việt T và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Việt T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và thu nhập không ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn L đã nhận lại tài sản là 01 bộ giàn giáo Tiếp và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Lưu Văn H đồng phạm với Nguyễn Việt T trong việc trộm cắp tài sản. Do trị giá tài sản dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) và không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự cơ quan Công an đã ra quyết định xử lý hành chính theo thẩm quyền nên không yêu cầu HĐXX xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 88H1-009.64 Nguyễn Việt T khai mua lại của Phạm Văn Toàn, sinh năm 1989; trú quán: Thôn 5 xã Vũ Thư, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Thị Minh TH, sinh năm 1979; trú quán: Tổ 02 Đồng Xuân, Phúc Yên, Vĩnh Phúc. Chị TH cho bạn là anh Phạm Tiến Dũng -sinh năm 1974; trú quán: Đông H, Thái Bình mượn làm phương tiện đi lại. Hiện nay, Phạm Văn Toàn đã chết nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ xử lý sau nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 01 giờ 45 phút ngày 24/11/2020, Nguyễn Việt T đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 bộ giàn giáo được sử dụng trong xây dựng dân dụng có trị giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) của ông Trần Văn L, sau đó bị bắt quả tang. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng H nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án tại Bản án số 129/2018/HSST ngày 22/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 13/01/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, tính đến nay bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định tội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 26/01/2021 và quan điểm của đại

diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án ại Bản án số 129/2018/HSST ngày 22/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” đến nay chưa được xóa án tích. Do lần phạm tội này đã được áp dụng để định tội đối với bị cáo nên không bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. N H qua đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được giáo dục cải tạo, n H bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội , hơn nữa tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy nên HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên HĐXX cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn L, có ý kiến đề nghị xin được vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời tài sản ông đã nhận lại đầy đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Đối với hành vi của Lưu Văn H đồng phạm với Nguyễn Việt T trong việc trộm cắp tài sản. Do trị giá tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự cơ quan Công an đã ra quyết định xử lý hành chính theo thẩm quyền đối với H nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[09] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 88H1-009.64 Nguyễn Việt T khai mua lại của Phạm Văn Toàn, sinh năm 1989; trú quán: Thôn 5 xã Vũ Thư, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Thị Minh TH, sinh năm 1979; trú quán: Tổ 02 Đ, Phúc Yên, Vĩnh Phúc. Chị TH cho bạn là anh Phạm Tiến Dũng - sinh năm 1974;

trú quán: Đông H, Thái Bình mượn làm phương tiện đi lại. Hiện nay, Phạm Văn Toàn đã chết nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Việt T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 11 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Vũ Hòa, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

